Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví du: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt[1]:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Giải pháp cung ứng vật tư vật liệu và mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư vật liệu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị chính: *Thép tấm, thép hình, thép ống; Sơn các loại.*	- Có bảng liệt kê danh sách vật tư, vật liệu trong đó nêu rõ: Chủng loại, xuất xứ, nguồn cung cấp. - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc từ Nhà sản xuất/Nhà cung cấp vật liệu.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên được đánh giá là Không đạt.	**Không đạt**
1.2. Cơ sở đóng tàu	- Có giấy chứng nhận được Đăng kiểm Việt Nam công nhận năng lực cơ sở sản xuất "Đóng mới và sửa chữa tàu" còn hiệu lực hoặc Thông báo năng lực kỹ thuật cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa được cơ quan Đăng kiểm công nhận còn hiệu lực. - Lưu ý: Trường hợp xưởng đóng tàu của nhà thầu thì phải có tài liệu chứng minh quyền sở hữu, trường hợp đi thuê phải có Hợp đồng nguyên tắc còn hiệu lực.	**Đạt**
	- Không có giấy chứng nhận được Đăng kiểm Việt Nam công nhận năng lực cơ sở sản xuất "Đóng mới và sửa chữa tàu" còn hiệu lực hoặc	**Không đạt**

[1] Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Thông báo năng lực kỹ thuật cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa được cơ quan Đăng kiểm công nhận còn hiệu lực.	
1.3. Cam kết về "huy động đúng, đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu"	- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết về "huy động đúng, đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu".	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong hai yêu cầu trên.	**Không đạt**
1.4. Cam kết về "huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu"	- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết về "huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu".	**Đạt**
1.5. Cam kết về "thi công đảm bảo ATLĐ, thực hiện đầy đủ biện pháp đảm bảo ATGT, VSMT theo đúng quy định nếu trúng thầu"	- Không đáp ứng một trong hai yêu cầu trên.	**Không đạt**
	- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết về "thi công đảm bảo ATLĐ, thực hiện đầy đủ biện pháp đảm bảo ATGT, VSMT theo đúng quy định nếu trúng thầu". - Nội dung cam kết về thực hiện đầy đủ biện pháp bảo hộ lao động (giày, mũ, dây an toàn…); công nhân và cán bộ thi công tại công trường phải mặc đồng phục có tên hoặc logo của nhà thầu.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong ba yêu cầu trên	**Không đạt**
1.6. Cam kết "Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng	- HSDT có đính kèm cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết về "Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói	**Đạt**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu"	thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu".	
	- Không đáp ứng một trong ba yêu cầu trên.	**Không đạt**
Kết luận	- Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6 đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	- Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành; - Mặt bằng công trường (lán trại, kho bãi vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo…); - Công tác cấp nguồn điện, nước.	- Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. - Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (chỉ huy trưởng; kỹ sư phụ trách kỹ thuật thi công; cán bộ phụ trách ATGT, ATLĐ và VSMT...) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu. - Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu. - Có đề xuất xưởng đóng tàu (sở hữu hoặc đi thuê) đáp ứng đủ điều kiện theo Nghị định số 128/2018/NĐCP, Quy chuẩn QCVN 89:2015/BGTVT kỹ thuật quốc gia về cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thuỷ nội địa, thông tư 15/2022/TT-BGTVT ngày 30/06/2022 đủ năng lực kỹ thuật cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa. *Lưu ý: Trường hợp xưởng đóng tàu của nhà thầu thì phải có tài liệu chứng minh quyền sở hữu, trường hợp đi thuê phải có Hợp đồng nguyên tắc*	**Đạt**

	còn hiệu lực.	
	- Không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không khả thi.	**Không đạt**
2.2. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công cho các hạng mục chính của công trình.	- Có đề xuất kế hoạch thi công tổng thể theo các hạng mục chính của gói thầu, thể hiện số mũi thi công và nhân lực; các mũi thi công đảm bảo sử đồng bộ hợp lý, phù hợp với số lượng thiết bị và nhân lực huy động cho gói thầu và phù hợp với đề xuất tiến độ thi công cụ thể cho từng mũi thi công. - Có nêu biện pháp tổ chức thi công phù hợp, khả thi và đầy đủ cho các hạng mục của công trình, cụ thể đối với các hạng mục trong gói thầu. + Thuyết minh và bản vẽ về phương án thi công, tổ chức phân đoạn, các mũi thi công cho hạng mục công việc … + Giải pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc chính bao gồm cả việc bố trí nhân lực, máy móc thiết bị cho từng phân đoạn, mũi thi công …	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên. - Có thể hiện kế hoạch và mũi thi công nhưng không phù hợp và khả thi (điều kiện thời tiết, khí hậu; tính đồng bộ hợp lý, phù hợp với thiết bị và nhân lực, làm chậm tiến độ, không đảm bảo chất lượng…) và không phù hợp với đề xuất tiến độ cụ thể cho từng mũi thi công. - Biện pháp tổ chức thi công thiếu cho các hạng mục chính hoặc có đủ nhưng đối với các hạng mục chính là không khả thi, không phù hợp hoặc không chứng tỏ kinh nghiệm thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ (như: quy trình thi công và quản lý chất lượng sai so với quy định kỹ thuật của dự án và thiết kế được duyệt, thiết bị không	**Không đạt**

	phù hợp…)	
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2 đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
3.1. Thời gian thi công	- Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 30 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	**Đạt**
	- Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 30 ngày.	**Không đạt**
3.2. Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết hạng mục công trình. - Biểu đồ huy động nhân lực, vật tư, thiết bị. - Biện pháp bù, đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết.	- Có Biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục chính của công trình tương ứng với các mũi thi công. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu. - Có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết.	**Đạt**
	- Không đáp ứng tiêu chí trên. - Có lập Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình thuộc gói thầu, hoặc không phù hợp với kế hoạch thi công tổng thể và các mũi tổ chức thi công độc lập, hoặc không khả thi.	**Không đạt**
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2 đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo	- Có nêu về Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu (bao gồm: sơ đồ tổ chức của Ban	**Đạt**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hợp lý, khả thi và chất lượng công trình.	điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công; kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; khắc phục sai sót về chất lượng, tiến độ).	
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên.	**Không đạt**
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình.	- Có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công đối với các hạng mục công trình như thí nghiệm vật liệu đầu vào và các thí nghiệm khác theo quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP hợp lý, khả thi, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của gói thầu.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí nêu trên. - Có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công, tuy nhiên không thể hiện được các nội dung quan trọng cần quản lý để đảm bảo chất lượng hoặc không khả thi hoặc sai so với yêu cầu của tiêu chuẩn kỹ thuật và hồ sơ thiết kế được phê duyệt. - Hoặc có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công, tuy nhiên thiếu, không thể hiện được đối với các hạng mục chính của công trình.	**Không đạt**
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2 đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động, đảm bảo	**Đạt**

	hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
	- Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt nêu trên. - Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Không đạt**
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng bao gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	**Không đạt**
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đổ thải, vệ sinh	- Có kế hoạch và biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đổ thải, vệ sinh.	**Đạt**
	- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT.	**Không đạt**

Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2, 5.3 đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

6. Bảo hành:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
6.1. Thời gian bảo hành		
Thời gian bảo hành **12 tháng**	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.	**Đạt**
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng.	**Không đạt**
Kết luận	Cả 1 tiêu chuẩn chi tiết 6.1 đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

7. Uy tín của Nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
7.1 Tham dự thầu	- Cam kết không có trường hợp nào mời đối chiếu tài liệu mà không tiến hành đối chiếu tài liệu. - Cam kết không có trường hợp nào mời thương thảo hợp đồng mà không tiến hành thương thảo. - Không có trường hợp nào có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	**Đạt**
	- Không có cam kết hoặc việc cam kết là không trung thực.	**Không đạt**
7.2 Thực hiện hợp đồng tương tự	- Cam kết không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu (bị CĐT kết luận không hoàn thành, nhà thầu phản đối nhưng đã được trọng tài hoặc toà án kết luận theo hướng bất lợi cho nhà thầu).	**Đạt**
	- Không có cam kết hoặc việc cam kết là không trung thực.	**Không đạt**
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2 được đánh giá là Đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**